TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày 19/08/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đôi

2. Bà Đặng Thị Tuyết Nhung.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Đăng Tín – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 08 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ngãi (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2025/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 07 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 10/TB-TA ngày 05 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr; sinh ngày 24 tháng 10 năm 1983, tại: Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm biển; Nơi cư trú: Thôn Tây An V, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi *(nơi cư trú trước khi sáp nhập: Thôn Tây An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi);* trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N (đã chết) và bà Trần Thị T; vợ: Trương Thị M; con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp *"cấm đi khỏi nơi cư trú"* từ ngày 12/02/2025 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1978; cư trú tại: Thôn Tây An H, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập: Thôn Tây An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Nguyễn Quang C, sinh năm 1977; cư trú tại: Thôn Tây An H, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập: Thôn Tây An H, huyện Lý S tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Trần Công N, sinh năm 1984; cư trú tại: Thôn Đông An H, Đặc khu Lý , tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập: Thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Thành T, sinh năm 1977; cư trú tại: Thôn Tây An V, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Tây An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Ngô Đình Th, sinh năm 1989; cư trú tại: Thôn Đông An V, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Đông An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Trương Ch, sinh năm 1980; cư trú tại: Thôn Đông An , Đặc khu Lý Sơn, tỉn Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Bà Mai Thị Ánh T, sinh năm 1988; cư trú tại: Thôn Tây An V Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Tây An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

(Đều vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

+ Trương Văn Ch, sinh năm 2001; cư trú tại: Thôn Đông An H, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Nguyễn D, sinh năm 1989; cư trú tại: Thôn Đông An H, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Đông An H, huyện Lý Sơ tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Trương Đình Kh, sinh năm 1967; cư trú tại: Thôn Đông An H, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Trần Thành H, sinh năm 1987; cư trú tại: Thôn Tây An V, Đặc khu Lý S tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Tây An V, huyện Lý Sơ, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Đặng T, sinh năm 1993; cư trú tại: Thôn Đông An V, Đặc khu Lý S, tỉnh Quảng Ngãi (nơi cư trú trước khi sáp nhập là: Thôn Đông An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi).

(Đều vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, ông Trương Ch là chủ tàu đánh bắt hải sản tổ chức tiệc liên hoan, tổng kết cuối mùa biển tại quán Sơn Thủy, thuộc

thôn Đồng Hộ An H, huyện Lý S (nay là Đặc khu Lý), tỉnh Quảng Ngãi, gồm 10 bàn ăn và khoảng 100 người tham gia. Vị trí các bàn tiệc được đặt bên trong nhà chòi phía Tây Nam của quán Sơn Thủy, nhà chòi rộng 166m^2 có kết cấu trụ bê tông, khung mái bằng gỗ, lợp lá và nối liền với 02 phòng tiệc kín. Trong lúc dự tiệc, ông Ngô Đình Th ngồi chung bàn với ông Phan Thành T, ông Th nói với ông T về việc có 01 (một) bành pháo hoa của Bộ Quốc phòng đang để ở nhà ông Th. Nghe vậy, ông T nói với ông Th đem pháo hoa đến quán Sơn Thủy để đốt. Ông Th đến xin ông Ch (là chủ bữa tiệc) về việc đem pháo quốc phòng đến quán để đốt nhưng ông Ch không đồng ý. Ông Th quay lại bàn tiệc được một lúc thì ông T tiếp tục đề nghị ông Th lấy pháo hoa đem đến quán. Ông Th đến xin ông Ch thì ông Ch không trả lời, thấy vậy ông Th điện thoại nhờ người mang 01 (một) bành pháo hoa, loại pháo "Giàn phun hoa D16 x 25", mua vào ngày 20/02/2024 với giá tiền 500.000 đồng của Công ty TNHH MTV Hóa chất Z21 - Cửa hàng kinh doanh số 04 tại tỉnh Quảng Ngãi đến quán Sơn Thủy và ông Th để bành pháo hoa trên bàn tiệc trong nhà chòi. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, thì một số người ra về còn lại khoảng 30 người ở lại, lúc này ông Phan Thành T nhìn thấy bành pháo của ông Th đang để trên bàn tiệc nên tự đến cầm lấy đưa cho bị cáo Nguyễn Văn Tr là người cùng dự tiệc. Ông T nói với bị cáo Tr là "Pháo Quốc phòng đốt đi, không sao đâu". Nghe vậy, bị cáo liền cầm bành pháo hoa ra khu vực phía Đông Nam, bên hông nhà chòi đang tổ chức tiệc, cách nhà chòi khoảng 03 mét để đốt. Bị cáo Tr đặt pháo xuống sân nền gạch và dùng máy lửa bật lên đốt. Quá trình đốt, pháo phun bay lên cao theo chiều gió đẩy các tia pháo hoa về phía mái lá của nhà chòi và rơi xuống mái lá, làm cháy mái lá của nhà chòi và cháy lan rộng ra toàn bộ nhà chòi, hai phòng tiệc kín cùng một số tài sản, vật dụng khác bên trong.

Ngày 23/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn ban hành Yêu cầu định giá tài sản số: 279/YC-ĐTTH đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Lý Sơn tiến hành định giá tài sản bị thiệt hại. Ngày 22/01/2025, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Lý Sơn ban hành Kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS kết luận:

- 05 (năm) dây điện dẫn từ nguồn điện ra dàn âm thanh, trong đó: 04 dây dài 20m (loại dây 2.5 x 6 lõi); 01 dây dài 40m (loại dây 3.0 x 02 lõi): 1.600.000 đồng
- 02 (hai) cục đẩy công suất; 01 (một) bàn mixerdinacor: 12.000.000 đồng
- 01 (một) bộ lọc; 01 (một) cossire; 02 (hai) bộ mic micro: 5.800.000 đồng
- 01 (một) tivi 40 inch (Samsung); 01 (một) cục phát sóng wifi: 2.400.000 đồng
- 01 (một) vang số; 01 (một) tủ máy đựng âm thanh: 3.300.000 đồng
- 02 (hai) cặp loa Airay 04 tấc; 01 (một) cặp loa full đôi 04 tấc; 02 (hai) cặp loa Sub (loa bass) loại loa 05 tấc: 35.600.000 đồng
- 01 (một) xe mô tô (loại xe Vespa); 01 (một) quạt trần trong phòng; 01 (một) máy bơm hơi; 04 (bốn) đèn led sân khấu: 57.820.000 đồng
- Sàn sân khấu bằng gỗ ép có kích thước (3,65 x 2,7)m: 400.000 đồng
- 11 (mười một) bàn Inox trong đường kính 1,15m: 8.593.000 đồng
- 110 (một trăm mười) ghế nhựa có bao vải cao 84cm, rộng 37cm: 16.500.000 đồng
- 20 (hai mươi) ghế ngồi bằng gỗ và sắt cao 70cm, rộng 36cm: 1.250.000 đồng
- 08 (tám) bàn gỗ chân sắt, trong đó 06 bàn ngắn có kích thước (120 x 70 x

70)cm và 02 bàn dài kích thước (243 x 70 x 70)cm: 4.560.000 đồng

- 110 (một trăm mười) đĩa nhựa các loại; 11 (mười một) tô sứ; 110 (một trăm mười) chén nhỏ đựng gia vị; 110 (một trăm mười) chén sứ; 110 (một trăm mười) ly thủy tinh; 110 (một trăm mười) đôi đũa; 110 (một trăm mười) muỗng Inox: 5.192.000 đồng

- 06 (sáu) tấm rèm tre, kích thước 2m: 600.000 đồng

- 02 (hai) khung nhựa chắn gió có kích thước lần lượt là (6,67 x 2,1)m và (6,9 x 2,1)m: 40.000.000 đồng

- 02 (hai) phòng, mỗi phòng có kích thước (4 x 5 x 2)m, cửa ra vào có kích thước (2,5 x 1,15)m, cửa sổ kích thước (1,4 x 1,25)m; mái tôn Proximăng 20 tấm; La phông nhựa trên trần có kích thước (4 x 2)m: 58.667.000 đồng

- 01 (một) nhà chòi có diện tích (10 x 17,6)m; mái lá có khung dầm cao 3,5m, rộng 9,3m, dầm dài 9,3m; 04 thanh gỗ, gồm 02 thanh gỗ có kích thước (428 x 15 x 6)cm và 02 thanh gỗ có kích thước (335 x 15 x 6)cm; mái ra có diện tích hai bên kích thước (4,03 x 17,6)m; 18 (mười tám) trụ bê tông có chu vi 77cm: 220.000.000 đồng

Tổng cộng các tài sản bị thiệt hại nêu trên vào ngày 19/12/2024 có giá trị là **474.282.000 đồng** (Bốn trăm bảy mươi bốn triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng).

- Ngày 23/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số: 169/QĐ-ĐTTH về việc trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định chất cháy. Ngày 31/12/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kết luận giám định số: 1251/KL-KTHS, kết luận:

+ Trong mẫu dây điện gửi giám định không tìm thấy dấu vết chập mạch điện.

+ Trong mẫu than tro gửi giám định không tìm thấy thành phần xăng dầu.

- Ngày 07/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 30/QĐ-ĐTTH về việc trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định chất cháy. Ngày 15/03/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kết luận giám định số: 157/KL-KTHS, kết luận:

Trong 02 mẫu vật gửi giám định không tìm thấy thành phần xăng dầu.

Không đủ cơ sở xác định có nguyên nhân nào khác dẫn đến cháy không .

- Ngày 07/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số: 29/QĐ-ĐTTH về việc trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định dữ liệu kỹ thuật số. Ngày 28/04/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kết luận giám định số: 156/KL-KTHS kết luận:

+ Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A79, màu xanh. Bên trong lưu trữ 03 tập tin video mẫu cần giám định, cụ thể:

Tập tin có tên: ".trashed-1737184028-VID20241219140448.mp4", dung lượng 76.245KB, thời lượng 00:00:30.

Tập tin có tên: ".trashed-1737184385-VID20241219140900.mp4", dung lượng 78.784KB, thời lượng 00:00:31.

Tập tin có tên: "VID20241219141539.mp4", dung lượng 111.705KB, thời lượng 00:00:45.

Xác định:

Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tập tin video mẫu cần giám định.

Trích xuất được 11 hình ảnh đại diện từ 03 tập tin video mẫu cần giám định, chuyển nội dung hình ảnh thành bản ảnh.

+ USB màu đỏ. Bên trong lưu trữ 01 tập tin video mẫu cần giám định, cụ thể:

Tập tin có tên: "17.56.47-17.58.43[M][0@0][0].mp4", dung lượng 74.883KB, thời lượng 00:01:56.

Xác định:

Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video mẫu cần giám định.

Trích xuất được 11 hình ảnh đại diện từ 03 tập tin video mẫu cần giám định, chuyển nội dung hình ảnh thành bản ảnh.

+ Sao chép toàn bộ các tập tin video và hình ảnh trích xuất được vào 01 đĩa DVD (BL:71, 72).

** Vật chứng thu giữ, tạm giữ được trong vụ án:*

- 01 (một) đoạn dây điện kích thước (17,6 x 0,02)m cháy để lộ bốn lõi dây đồng, trong mỗi lõi dây đồng có nhiều sợi dây đồng quấn với nhau.

- 01 (một) USB màu đỏ, bên trong chứa đoạn Video được trích xuất từ camera trong quán Sơn Thủy (chuyển kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A79, màu xanh, đã qua sử dụng. Trong quá trình xảy ra vụ cháy, bà Mai Thị Ánh T dùng quay lại diễn biến xảy ra vụ cháy tại quán Sơn Thủy. Đây là tài sản hợp pháp của bà Mai Thị Ánh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trả lại cho bà T là đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và các bị hại đã thoả thuận bồi thường xong và các bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-LS ngày 13/06/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ngãi) truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội *"Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản"* theo khoản 1 Điều 180 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội *"Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 180, điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trọng từ 06 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) đoạn dây điện kích thước (17,6 x 0,02)m cháy để lộ bốn lõi dây đồng, trong mỗi lõi dây đồng có nhiều sợi dây đồng quấn với nhau. Đã hết giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy và 01 (một) USB màu đỏ, bên trong chứa đoạn Video được trích xuất từ camera trong quán Sơn Thủy (chuyển lưu kèm theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và các bị hại đã tự thoả thuận xong về phần dân

sự, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Qua thẩm tra hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Bị hại: Ông Nguyễn Quang C, bà Nguyễn Thị Ph, ông Trần Công N đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Thành T, Ngô Đình Th, bà Mai Thị Ánh T, Trương Ch đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng: Ông Trương Văn Ch, Nguyễn D, Trương Đình Kh, Trần Thành H và Đặng T đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Những người này trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, nếu cần thiết sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Tr:* Bị cáo là công dân có sức khỏe tốt, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản nhưng cho rằng thiệt hại đó không xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được nên vào khoảng 18 giờ ngày 19/12/2024, tại quán Sơn Thủy thuộc thôn Đồng Hộ An Hải, bị cáo Nguyễn Văn Tr đã cầm một bành pháo hoa, loại pháo "Giàn phun hoa D16 x 25", đây là pháo hoa được Nhà nước cho phép sử dụng, đem ra khu vực phía Đông Nam, bên hông nhà chòi của quán Sơn Thủy đang tổ chức tiệc liên hoan, cách nhà chòi khoảng 03 mét để đốt. Bị cáo Tr đặt pháo xuống sân nền gạch và dùng máy lửa bật lên đốt. Quá trình đốt, pháo phun bay lên cao theo chiều gió đẩy các tia pháo hoa về phía mái lá của nhà chòi và rơi xuống mái lá, làm cháy mái lá của nhà chòi và cháy lan rộng ra toàn bộ nhà chòi, hai phòng tiệc kín cùng một số tài sản, vật dụng khác bên trong, gây thiệt hại tài sản với tổng số tiền **474.282.000 đồng** *(Bốn trăm bảy mươi bốn triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng)*. Tại phiên tòa, bị cáo Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tam gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội *"Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản"* theo khoản 1 Điều 180 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi) truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội *"Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 180 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội

và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vô ý đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được Luật hình sự bảo vệ. Nhưng bị cáo vì quá tự tin cho rằng thiệt hại không thể xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được nhưng hậu quả thiệt hại tài sản vẫn xảy ra với lỗi vô ý và đã gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của bị hại. Do đó cần phải xử lý nghiêm hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện khắc phục, bồi thường xong cho các bị hại và các bị hại đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Việc khấu trừ thu nhập: Hội đồng xét xét xử thấy rằng, bị cáo làm nghề biển có thu nhập nhưng khi mùa mưa bảo thì không đi làm được nên thu nhập không ổn định. Đồng thời, vừa khắc phục hậu quả không mong muốn với số tiền lớn đối với gia đình bị cáo. Do đó, miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[6] Các đối tượng có liên quan đến vụ án:

[6.1] Đối với ông Phan Thành T là người trực tiếp đưa bành pháo hoa cho bị cáo Tr và nói bị cáo Tr đem đốt. Tuy nhiên, ông không chỉ vị trí để bị cáo Tr đố và không tham gia vào việc đốt bành pháo hoa dẫn đến cháy quán Sơn Thủy. Do đó, hành vi của ông Phan Thành T không đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản",* quy định tại Điều 180 Bộ luật Hình sự.

[6.2] Đối với ông Ngô Đình Th là người đem bành pháo hoa đến quán và đặt trên bàn tại quán Sơn Thủy. Tuy nhiên, ông Th không chỉ vị trí để bị cáo Tr đốt và không tham gia vào việc đốt bành pháo hoa dẫn đến cháy quán Sơn Thủy. Do đó, hành vi của ông Ngô Đình Th không đủ yếu tố cấu thành tội: *"Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản",* quy định tại Điều 180 Bộ luật Hình sự.

[6.3] Đối với chủ quán nhậu Sơn Thủy là ông Nguyễn Quang C, bà Nguyễn Thị Ph thì không biết cũng như không cho phép bị cáo T đốt pháo hoa trong khu vực của quán mình. Do đó, hành vi của ông C, bà Ph không đủ yếu tố cấu thành tội: "Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản", quy định tại Điều 180 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và các bị hại đã thoả thuận bồi thường xong và các bị hại không yêu cầu Toà án giải quyết về phần dân sự, nên Hội đồng xét không xem xét.

[8] *Xử lý vật chứng thu giữ được trong vụ án:*

[8.1] 01 (một) đoạn dây điện kích thước (17,6 x 0,02)m cháy để lộ bốn lõi dây đồng, trong mỗi lõi dây đồng có nhiều sợi dây đồng quấn với nhau. Vật chứng này không còn sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] 01 (một) USB màu đỏ, bên trong chứa đoạn Video được trích xuất từ camera trong quán Sơn Thủy. Là vật chứng lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[8.3] 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A79, màu xanh, đã qua sử dụng. Trong quá trình xảy ra vụ cháy, bà Mai Thị Ánh T dùng quay lại diễn biến xảy ra vụ cháy tại quán Sơn Thủy. Đây là tài sản hợp pháp của bà Mai Thị Ánh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trả lại cho bà T là đúng quy định pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ngãi phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] *Về án phí sơ thẩm*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội: *"Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản".*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 180, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao quản lý đối với người kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn Tr.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tr cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây điện kích thước (17,6 x 0,02)m cháy để lộ bốn lõi dây đồng, trong mỗi lõi dây đồng có nhiều sợi dây đồng quấn với nhau.

Vật chứng này đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Ngãi theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Ngãi ngày 06/8/2025.

***Về án phí*:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghia vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1-Quảng Ngãi;
- Phân Trại tạm giam khu vực Lý Sơn;
- Công an Đặc khu Lý Sơn;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; bị hại; người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Thu